

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI

Năm báo cáo: Năm 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100106391
- Vốn điều lệ: 310.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Tổ 8, trị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 84 4 38833818 Số fax: 84 4 38832718
- Website: www.ckda.vn
- Mã cổ phiếu: CKD

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi được thành lập ngày 01/7/1963, với tên gọi ban đầu là Nhà máy Cơ khí Kiến trúc Đông Anh với chức năng chính là sửa chữa, trung đại tu các loại máy thi công cơ giới, bán cơ giới và sản xuất một số phụ tùng thay thế.

Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần CKĐA – LICOGI theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0100106391 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày **11/4/2014** và đổi tên thành Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi ngày **02/10/2014**.

Đến nay, Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi là doanh nghiệp với gần 900 công nhân hoạt động ở nhiều lĩnh vực sản xuất kinh doanh, với Doanh thu trên 1000 tỷ đồng. Nhiều sản phẩm của Công ty đã chiếm thị phần ưu thế tại thị trường Việt Nam và xuất khẩu đến nhiều nước trên thế giới như Mỹ, Ý, Canada, Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật ...

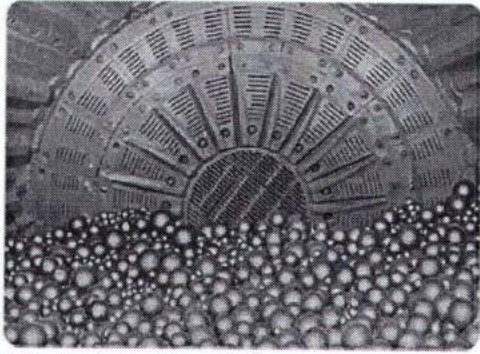
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

*** Lĩnh vực sản xuất:**

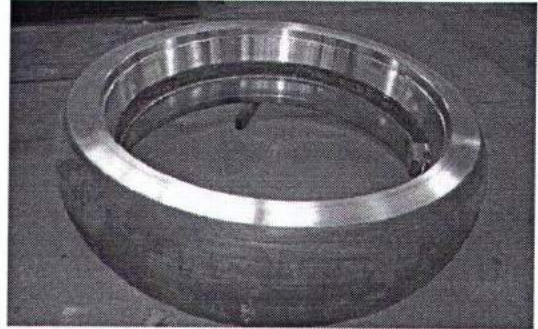
- Nhóm sản phẩm hợp kim đúc (từ 1989)

Bi nghiền, phụ tùng máy nghiền và nhiều loại phụ tùng khác phục vụ cho các ngành xi măng, nhiệt điện, sản xuất vật liệu xây dựng, lọc hoá dầu và các ngành công nghiệp khác.

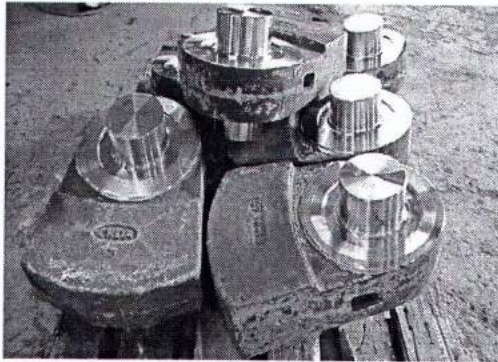
Thị trường xuất khẩu chính là Hàn Quốc; Nhật Bản; Mỹ; Canada; Italy; Thái Lan, UAE, Úc. Hàng năm kim ngạch xuất khẩu của Công ty đạt khoảng 3 triệu USD



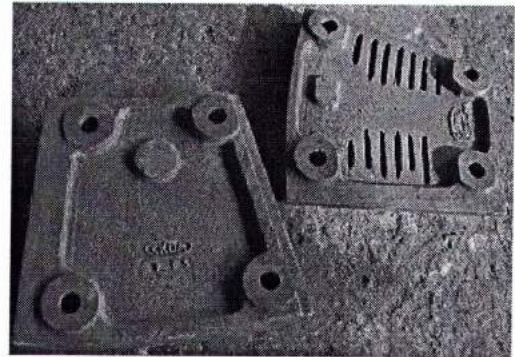
Hình ảnh 1: Bi nghiền



Hình ảnh 2: Vỏ con lăn nghiền xi măng



Hình ảnh 3: Sản phẩm Búa đập



Hình ảnh 4: Phụ tùng máy nghiền

- **Nhóm sản phẩm Giàn không gian và Kết cấu thép (từ 2001)**

Phục vụ cho việc xây dựng các công trình công cộng và nhà công nghiệp đòi hỏi khẩu độ lớn, không gian sử dụng thoáng, không vướng cột như các khu liên hợp thể thao, sân vận động, chợ, siêu thị, nhà máy, hệ thống nhà kho...

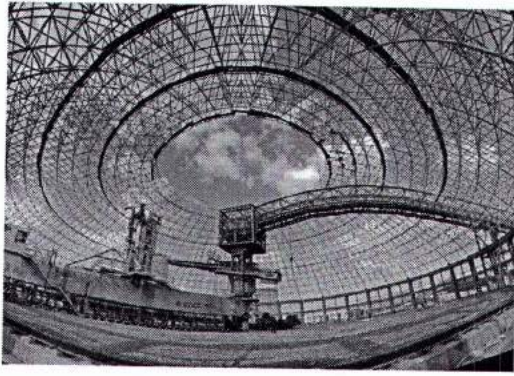
Công ty đã xuất khẩu sản phẩm giàn không gian sang thị trường UAE và Namibia và đang trong quá trình thương thảo 1 số dự án khác tại thị trường Trung đông và Châu Phi.



Hình ảnh 5: Sân vận động TP. Việt Trì



Hình ảnh 6: Kho Tổng hợp Nhà máy xi măng Đồng Lâm – tỉnh Thừa Thiên Huế



Hình ảnh 7: Giàn không gian CKĐA xuất khẩu sang Namibia-Châu Phi



Hình ảnh 8: Nhà thi đấu đa năng thành phố Đà Nẵng

- Nhóm sản phẩm nhôm hợp kim định hình chất lượng cao (từ 2005)

Được sử dụng trong kiến trúc cho các toà nhà cao tầng hay hộ gia đình, làm đồ nội thất và phụ tùng, phụ kiện của các ngành công nghiệp đóng tàu, sản xuất ô tô và các ngành công nghiệp khác. Các sản phẩm này được chế tạo bằng dây chuyền công nghệ, thiết bị hiện đại như dây chuyền thiết bị đùn ép của hãng sản xuất máy ép hàng đầu trên thế giới UBE-Nhật Bản và hệ thống dây chuyền anốt hoá, mạ cầu, phủ bóng E.D, sơn tĩnh điện, phủ film... do tập đoàn Decoral System SRL Italia cung cấp. Sản phẩm có chất lượng cao và đạt tiêu chuẩn Châu Âu.



Hình ảnh 9: Cửa nhôm cao cấp cho nhà máy nhôm Đông Anh sản xuất



Hình ảnh 10: Sản phẩm nhôm Đông Anh lắp đặt tại Vincom Village



Hình ảnh 11: Sản phẩm nhôm Đông Anh lắp đặt tại Times City



Hình ảnh 10: Sản phẩm nhôm Đông Anh lắp đặt tại Royal City

- Nhóm sản phẩm khác

Gia công, chế tạo khuôn đùn ép nhôm, khuôn mẫu cho ngành đúc, ngành nhựa,...

* Lĩnh vực Thương mại

- Công ty chuyên cung cấp các loại thiết bị và vật tư ngành đúc, ngành nhôm như các loại ferro, Nhôm Billet, lò Nhiệt luyện...

- Công ty là Đại lý, đại diện bán hàng các sản phẩm, vật tư đặc chủng nhập ngoại của ngành xi măng, kinh doanh xăng dầu...

*** Lĩnh vực Đầu tư và phát triển khu công nghiệp**

Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi đã liên doanh với tập đoàn SUMITOMO (Nhật Bản) theo tỷ lệ vốn góp là 42%/58% làm chủ đầu tư Khu Công Nghiệp Thăng Long tại Hà Nội (viết tắt là TLIP) - một trong những khu công nghiệp thành công nhất Việt Nam. TLIP chuyên cho thuê nhà kho, nhà xưởng, văn phòng, khu chế xuất,...

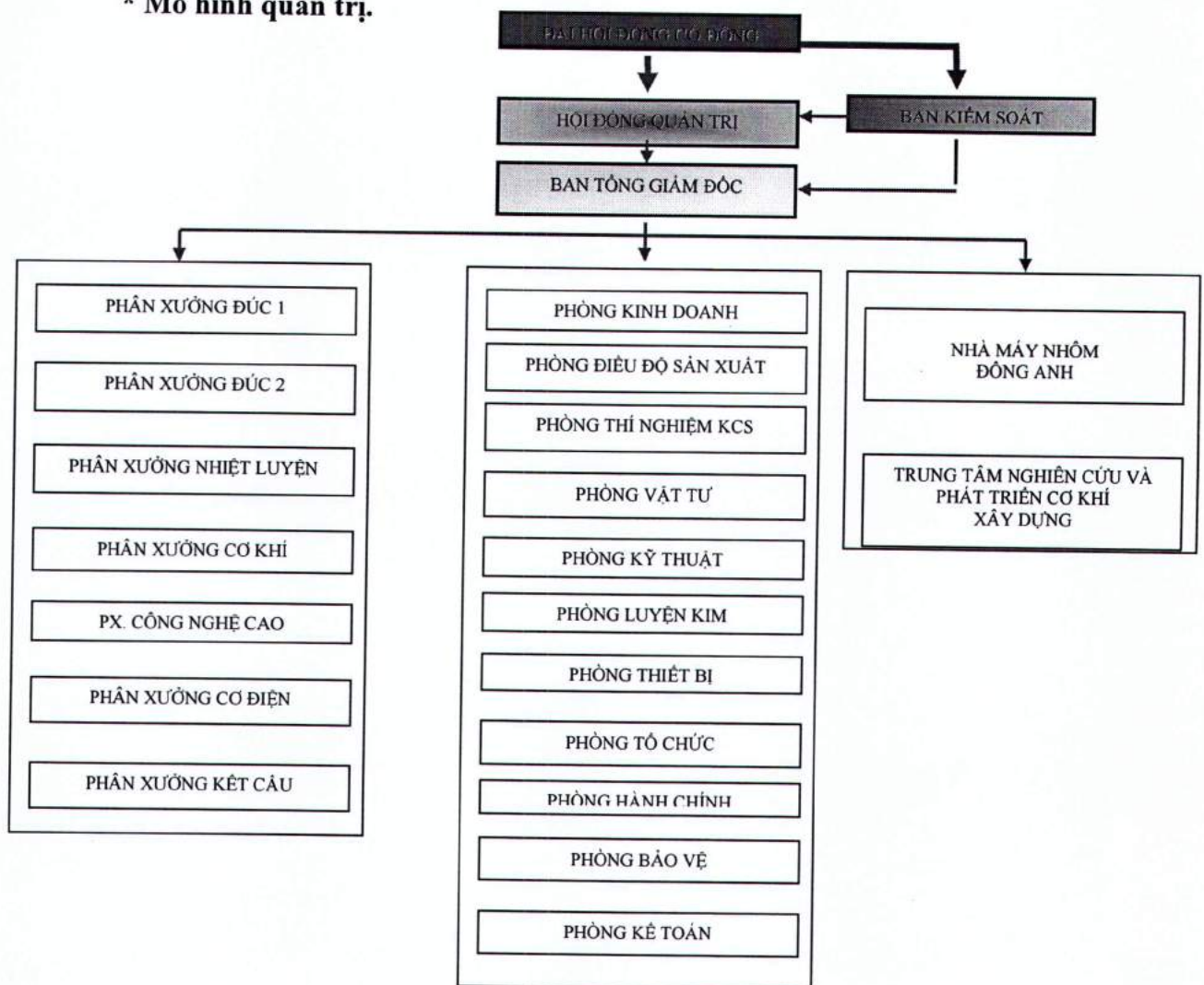
Địa bàn kinh doanh:

Hoạt động sản xuất chính của Công ty: tại Tổ 8 – Thị trấn Đông Anh – Huyện Đông Anh – Thành phố Hà Nội.

Hoạt động kinh doanh của Công ty: trải khắp các vùng miền của đất nước. Ngoài ra Công ty đã được xuất khẩu đến nhiều nước như Mỹ, Ý, Canada, Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật ...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

*** Mô hình quản trị.**



Handwritten signature

Công ty hoạt động theo mô hình quản trị của Công ty đại chúng quy mô lớn chưa niêm yết, được chuyển đổi từ Công ty Nhà nước sang Công ty cổ phần, hiện cổ đông Nhà nước (Tổng công ty LICOGI - CTCP) nắm giữ 89,06% vốn điều lệ.

*** Cơ cấu bộ máy quản lý.**

Đại hội đồng cổ đông: Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty: có 05 thành viên trong đó có Chủ tịch, Phó chủ tịch, 03 thành viên kiêm nhiệm trong đó có Tổng giám đốc.

Ban Kiểm soát: có 03 thành viên trong đó có Trưởng ban, 01 thành viên chuyên trách và 01 thành viên kiêm nhiệm.

Ban Tổng giám đốc: Đứng đầu bộ máy điều hành là Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc. Giúp việc cho Tổng giám đốc có các Phó tổng giám đốc hoặc Giám đốc phụ trách các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, kế toán tài chính, hành chính...

Bộ máy tham mưu cho Ban giám đốc: Trưởng các phòng ban chức năng theo từng lĩnh vực chuyên môn, Trưởng các đơn vị sản xuất và Giám đốc các chi nhánh Công ty.

*** Công ty liên kết mà Công ty tham gia góp vốn:**

STT	Họ và tên/Doanh nghiệp	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Công ty TNHH KCN Thăng Long	Khu công nghiệp Thăng Long – Đông Anh – Hà Nội	42%

*** Các chi nhánh của Công ty:**

STT	Họ và tên/Doanh nghiệp	Địa chỉ
1	Nhà máy nhôm Đông Anh	Tổ 8- Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội
2	Trung tâm nghiên cứu và phát triển cơ khí xây dựng	Tổ 8- Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội

4. Định hướng phát triển

*** Mục tiêu chủ yếu:**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả tạo ra giá trị gia tăng và hài hòa lợi ích của cổ đông và người lao động.
- Nỗ lực phấn đấu để CKĐA trở thành một thương hiệu mạnh ở trong và ngoài nước.
- Đảm bảo càng ngày thỏa mãn tốt hơn nhu cầu về thu nhập, đời sống của người lao động, thu hút lao động có trình độ và tay nghề cao, gắn bó lâu dài và cống hiến vì sự phát triển bền vững của Công ty.

*** Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Xây dựng chiến lược phát triển bền vững dựa trên việc tuân thủ luật pháp và các quy tắc quản trị để đảm bảo phát triển hài hòa. Đẩy mạnh tái cấu trúc toàn diện công ty. Nâng cao năng lực quản trị; năng lực cạnh tranh; kiểm soát chi phí; kiểm soát rủi ro.

- Hoàn thiện mô hình quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh đồng bộ, tinh gọn trên cơ sở phát huy và khai thác tối đa các tiềm năng và nguồn lực sẵn có.

- Công tác tiếp thị và phát triển thị trường của Công ty phải tạo được thị phần vững chắc cho các sản phẩm của doanh nghiệp, chú trọng công tác xuất khẩu các sản phẩm của Công ty đặc biệt là sản phẩm nhôm và bi rên.

- Nghiên cứu, phát triển, nâng cao năng lực sản xuất các mặt hàng hiện có, đồng thời mở rộng phát triển các mặt hàng mới như Nhà kính phục vụ Nông nghiệp.

- Chú trọng đến yếu tố con người, coi con người là tài sản quý giá nhất là nhân tố quyết định cho sự phát triển bền vững. Công ty thường xuyên áp dụng các chương trình đào tạo để nâng cao, phát triển chất lượng nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút lao động có trình độ và tay nghề cao, gắn bó lâu dài với Công ty.

5. Các rủi ro:

* **Rủi ro về kinh tế:** Môi trường kinh tế với những nhân tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái,... là yếu tố khách quan nhưng tác động trực tiếp đến sự phát triển của mọi ngành sản xuất, dịch vụ cũng như mọi doanh nghiệp. Vì thế, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng chịu sự ảnh hưởng trực tiếp từ những biến động vĩ mô của nền kinh tế.

* **Rủi ro về luật pháp:** Hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật Thuế TNDN, Luật Thuế GTGT, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu,... Sự thay đổi trong hệ thống pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như sẽ tác động đến kế hoạch phát triển kinh doanh của Công ty.

* **Rủi ro về dự án:** Đối với lĩnh vực xây lắp (*giàn không gian khớp cầu, kết cấu, dự án nhôm*) đặc thù sản phẩm tính là đơn chiếc, nhu cầu vốn lớn, thời gian thi công kéo dài, thời gian bị chiếm dụng vốn dài. Vì thế, có thể gây ra rủi ro giảm khả năng thanh toán, kiểm soát chi phí và giảm lợi nhuận dự kiến khi chậm thu hồi các khoản nợ.

* **Rủi ro về cạnh tranh:** Ở mỗi lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, Công ty đều có các đối thủ cạnh tranh trực tiếp ở cả trong và ngoài nước.

* **Rủi ro khác:** Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty. Bão lớn, hỏa hoạn, động đất có thể gây ảnh hưởng đến các công trình xây dựng như làm chậm tiến độ hoặc gây thiệt hại...

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH/KH
1	Tổng giá trị sản xuất	Tr.đồng	1.096.158	1.134.823	104%
2	Doanh thu	Tr.đồng	1.090.651	1.112.718	102%
3	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	Tr.đồng	58.690	69.005	117,57%
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	41.633	43.656	105%
5	Tỷ lệ cổ tức	%/năm	15%	15%	100%
6	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	43.218	14.616	34%
7	Thu nhập BQ CBCNV/tháng	Tr.đồng	7,47	7,56	101%

Công ty hoàn thành kế hoạch về doanh thu 1.112,72 tỷ đồng (đạt 102% kế hoạch năm và 104% so với năm 2015); về lợi nhuận sau thuế được phân phối 69,005 tỷ đồng (đạt 117,57% kế hoạch năm và 109,04% so với năm 2015) và chi trả cổ tức 15% (đạt 100% kế hoạch năm và 107,14% so với năm 2015).

2. Tổ chức và nhân sự

* Số lượng cán bộ, nhân viên.

STT	Trình độ	Số lượng (người)
1	Trình độ trên Đại học	08
2	Trình độ Đại học	177
3	Trình độ cao đẳng, trung cấp	194
4	Trình độ sơ cấp	397
5	Khác (thợ + lao động phổ thông)	44
	Cộng	820

* Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

+ Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

- Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực và trình độ đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm và mở rộng hoạt động kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn tuyển dụng nhất định. Các cán bộ quản lý phải có kiến thức chuyên ngành vững chắc, kinh nghiệm công tác phong phú, đặc biệt đề cao tính chủ động, sáng tạo trong công việc và năng lực tổ chức, quản lý, lãnh đạo nhóm.

- Công ty luôn chú ý đến công tác phát triển nguồn nhân lực: tổ chức các lớp học tập và thi nâng cao tay nghề công nhân, cử cán bộ tham gia các lớp học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Đặc biệt coi trọng và khuyến khích quá trình tự học hỏi để nâng cao kỹ

năng của mỗi cán bộ công nhân viên (CBCNV) và tạo điều kiện để CBCNV có cơ hội tiếp xúc và tích lũy kinh nghiệm thực tế trong quá trình công tác.

+ *Chính sách lao động, lương, thưởng, trợ cấp...*:

- Công ty tổ chức làm việc theo thời gian quy định của pháp luật. Khi có yêu cầu về tiến độ công việc, hay yêu cầu đi công tác, Công ty có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà Nước.

- Nghỉ lễ, tết, ốm đau, thai sản: CBCNV được nghỉ lễ, tết theo quy định của Bộ luật lao động. Các chế độ trợ cấp trong thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản và các trợ cấp khác ... cũng được đảm bảo đầy đủ theo quy định của Nhà Nước.

- Công ty đã xây dựng bộ định mức lương khoán cho bộ phận lao động trực tiếp và quy chế trả lương, thưởng phù hợp với vị trí công việc kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của mỗi CBCNV nhằm ghi nhận đúng năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo động lực khuyến khích người lao động phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc, góp phần nâng cao giá trị gia tăng cho các hoạt động của Công ty.

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Họ và tên	Chức danh	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm công tác	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (% vốn điều lệ)		
						Tổng cộng	- Sở hữu đại diện cho cổ đông lớn	- Sở hữu cá nhân
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Nguyễn Mạnh Hà	Tổng giám đốc	19/4/1959	Cử nhân Toán chuyên ngành Toán kinh tế	Làm việc tại Công ty từ tháng 8/1986 lần lượt giữ các chức vụ Trưởng phòng Kinh doanh, Phó giám đốc. Từ tháng 3/2014 đến nay Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm TGD Công ty	10,85%	10,68%	0,17%
2	Chu Văn Toàn	Phó tổng giám đốc	15/6/1957	Kỹ sư luyện kim	Làm việc tại Công ty từ 8/1993 lần lượt giữ chức vụ: Quản đốc phân xưởng đúc; Phó Tổng giám đốc Công ty	0,01%	0%	0,01%
3	Nguyễn Đình Hóa	Phó tổng giám đốc	15/9/1962	Kỹ sư Đúc	Làm việc tại Công ty từ 8/1998 đến nay lần lượt giữ chức Kỹ thuật viên; Quản đốc phân xưởng đúc 2; TP Luyện kim; Phó Tổng giám đốc Công ty	0,09%	0%	0,09%
4	Đặng Văn Chung	Phó tổng giám đốc	2/9/1957	Kỹ sư Luyện kim - Nhiệt luyện	Làm việc tại Công ty từ tháng 5/1985 đến nay .Từ tháng 3/2014 đến 29/4/2016. Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty, Giám đốc Nhà máy nhôm ĐA. Từ 29/4/2016 đến nay Phó Tổng giám đốc Công ty, Giám đốc Nhà máy nhôm ĐA	11,20%	10,68%	0,52%

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
5	Phạm Văn Lộc	Phó tổng giám đốc	26/9/1958	Kỹ sư địa chất, cử nhân kinh tế	Từ 1997 đến nay giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty. Trực tiếp là đại diện của Công ty tại Công ty TNHH Khu công nghiệp Thăng Long với vị trí là Phó tổng giám đốc thứ nhất	0,01%	0%	0,01%
6	Nguyễn Duy Khóa	Phó tổng giám đốc	30/8/1960	Kỹ sư Cơ khí	Làm việc tại Công ty từ 5/1983 đến nay và lần lượt giữ chức vụ: Trưởng phòng Kỹ thuật; Phó Tổng giám đốc Công ty kiểm GD Trung tâm nghiên cứu và phát triển cơ khí xây dựng	0,16%	0%	0,16%
7	Phạm Quang Huy	Phó tổng giám đốc	16/2/1975	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh chuyên ngành Tài chính, Đại học Kent State, bang Ohio, USA	Từ 07/1995 – 11/1999: Chuyên viên phòng Đầu tư, Tổng công ty Bảo hiểm Việt Nam; Từ 11/1999 – 07/2000: Phụ trách phòng nghiệp vụ, Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt; Từ 07/2000 – 11/2002: Trưởng phòng tư vấn, Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt; Từ 11/2002 – 10/2003: Trưởng phòng môi giới, Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt; Từ 10/2003 – 6/2009: Phó Tổng Giám đốc, Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt; Từ 6/2009 – 11/2009: Phó Tổng Giám đốc, Công ty CP Chứng khoán Dầu khí; Từ 11/2009 – 2/2015: Tổng Giám đốc, Công ty CP Chứng khoán Dầu khí; Từ 2/2015 – nay: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Đầu tư PANNAM; Từ 15/6/2016 đến 01/2/2017 Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi.	0%	0%	0%

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
8	Đào Mạnh Hùng	Giám đốc Tài chính	24/1/1960	Cử nhân Kinh tế chuyên ngành tài chính - kế toán	1983 - 1989: Trưởng phòng TCKT nhà máy A37- Bộ Quốc phòng; 1983 - 1989: Trưởng phòng TCKT nhà máy A37- Bộ Quốc phòng; 1989 - 1998: Trợ lý tài chính quản lý khối doanh nghiệp kinh tế Phòng không- Bộ Quốc phòng; Kế toán trưởng Công ty Hạ long - Bộ quốc phòng; 1998 - 2008 Kế toán trưởng Công ty Văn phòng phẩm Cửu Long- Bộ Công nghiệp; Kế toán trưởng, Trưởng ban Kiểm soát công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu máy Hà nội – Bộ Thương mại; 2008 - nay: Thành viên HĐQT Công ty VINAFINS; Từ 15/6/2016 đến nay: Giám đốc tài chính Công ty cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi	0%	0%	0%
9	Nguyễn Thị Lệ	Kế toán trưởng	2/3/1962	Cử nhân Kinh tế chuyên ngành KTTC	Làm việc tại Công ty từ tháng 1/1983 đến nay. Từ tháng 3/2014 đến 29/4/2016 Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng Công ty. Từ 29/4/2016 đến nay là Kế toán trưởng Công ty	10,78%	10,68%	0,10%

*** Những thay đổi trong Ban điều hành:**

Trong năm, Công ty đã đề bạt ông Phạm Quang Huy giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc và ông Đào Mạnh Hùng giữ chức vụ Giám đốc Tài chính.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Các khoản đầu tư lớn: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: VND

Chi tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tỷ lệ TH 2016/2015 (%)
Tổng giá trị tài sản	816.314.108.462	809.344.888.872	99,15%
Doanh thu thuần	1.070.235.728.504	1.111.665.894.126	103,87%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	64.029.354.383	72.572.387.480	113,34%
Lợi nhuận khác	91.117.574	(245.866.322)	
Lợi nhuận trước thuế	64.120.471.957	72.326.521.158	112,80%
Lợi nhuận sau thuế	63.280.117.549	69.005.411.477	109,05%
Trả cổ tức	14%	15%	107,14%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tỷ lệ TH 2016/2015 (%)
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
<input type="checkbox"/> Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,14	1,21	106,14%
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
<input type="checkbox"/> Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,60	0,58	96,67%
<input type="checkbox"/> Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,50	1,37	91,33%
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
<input type="checkbox"/> Vòng quay hàng tồn kho: (giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho)	4,64	4,81	103,66%

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tỷ lệ TH 2016/2015 (%)
<input type="checkbox"/> Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,31	1,37	104,58%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,06	0,06	100%
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,19	0,2	105,26%
<input type="checkbox"/> Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,08	0,09	106,25%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá : 10.000 đ/cổ phiếu.
- Tổng số chứng khoán: 31.000.000 cổ phiếu.
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật là 5.700 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 0.018% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty)

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Tổng số cổ phần	Tỉ lệ %	GHI CHÚ
1	Cổ đông trong nước	31.000.000	100%	
	Cổ đông là tổ chức	27.659.700	89,22%	
	Cổ đông là cá nhân	3.340.300	10,78%	
2	Cổ đông nước ngoài			
	Cổ đông là tổ chức	0	0%	
	Cổ đông là cá nhân	0	0%	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *Không có.*

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: *Không có.*

e) Các chứng khoán khác: *Không có.*

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

TT	Nguyên liệu, hoá chất	Đơn vị tính	Số lượng
1	Nhôm thỏi (Billet)	Tấn	6380
2	Nilong bao gói	Tấn	48.85
3	Thép phế liệu	Tấn	5210
4	Phôi thép	Tấn	729
5	NaOH	Tấn	4.75
6	H ₂ SO ₄	Tấn	48.96
7	Cát đúc	Tấn	3279
8	Đất sét	Tấn	673

b) Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có số liệu thống kê

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp.

TT	Năng lượng tiêu thụ thực tiếp	Đơn vị tính	Số lượng
1	Điện	kWh	23 572
2	Gas	Tấn	672
3	Than	Tấn	98.6

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua sáng kiến: Không có số liệu thống kê

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); Báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

6.3. Tiêu thụ nước: (Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm):

a) nguồn cung cấp và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước; Nước sạch do xí nghiệp nước sạch Đông Anh cung cấp

- Khối lượng sử dụng năm 2016: **17900 m³**

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng. Không có số liệu thống kê

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Hiện nay công ty đang thực hiện và tuân thủ đúng theo pháp luật môi trường. Các hồ sơ, giấy phép, thủ tục pháp lý đã hoàn thiện theo yêu cầu của luật môi trường. Các biện pháp kiểm soát môi trường, tần suất kiểm tra, báo cáo các cơ quan chức năng công ty đang thực hiện đầy đủ.

- Năm 2016 không có đoàn kiểm tra môi trường nào đến kiểm tra tại công ty.

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động cả thuê ngoài bình quân trong năm là 940 người, mức lương trung bình đối với người lao động là 7.268.000 đồng/ người/tháng;

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty có các chế độ bồi dưỡng ca ba, độc hại, nghỉ mát, bồi dưỡng thêm giờ, lễ tết ... cho người lao động.

- Công tác đào tạo: tổ chức đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn trình độ cho cán bộ công nhân viên 112 lượt người và thi nâng bậc cho 156 công nhân, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động 653 lượt người, phòng chống cháy nổ 63 lượt người.

- Công tác BHXH, BHYT, BHTN: 100% người lao động trong công ty được ký hợp đồng lao động và được đóng BHXH, BHYT và BHTN theo quy định pháp luật.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

* **Tổng quan:** Doanh thu và Sản lượng đều đạt và vượt so với kế hoạch 2016 và so với thực hiện 2015. Lợi nhuận đạt 118 % so với kế hoạch 2016 và tăng 9 % so với thực hiện 2015.

* Những tiên bộ đã đạt được:

a. Về thị trường

- Sản phẩm giàn không gian và kết cấu thép:

Mặt hàng giàn không gian và kết cấu thép tăng cả ở 2 chỉ tiêu doanh thu và sản lượng so với năm 2015. Năm 2016, chúng ta đã tiếp thị và ký được hợp đồng nhiều giàn không gian lớn như : Nhiệt điện Vĩnh Tân 4, Nhiệt điện Thái Bình 1, Nhà kho Xuân Thành ... và các nhà thi đấu Cao đẳng Sư phạm Hà Tây, nhà văn hóa Phù Yên, cửa khẩu Chalo...vv. Đặc biệt công ty đã tiếp cận để tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu của Thyssen Krupp và đã ký dự án kho Yamama xuất khẩu giàn không gian ra nước ngoài (Á rập xê út) với giá trị gần 5 triệu USD.

- Sản phẩm đúc phụ tùng và bi đạn:

Công tác Marketing sản phẩm đúc: tăng cả về số lượng (tăng thêm thị trường mới hoặc nối lại quan hệ ở thị trường cũ) và chất lượng (tăng thị phần, sản lượng, doanh thu). Công ty tiếp tục thắng thầu cung cấp bi đạn của Tổng công ty VICEM, tập đoàn VISAI, Công ty liên doanh Nghi Sơn... và tiếp tục mở rộng thị trường mới. Duy trì sản lượng xuất khẩu sản phẩm đúc đối với khách hàng Mahaphan (Thái Lan), TOYO (Nhật Bản), SangYong (Hàn quốc)...

- Sản phẩm nhôm Đông Anh

- Năm 2016, nhà máy nhôm Đông Anh tiếp tục là đối tác tin cậy của các tập đoàn lớn như Vingroup, Sungroup, Bim.. và nhiều đối tác lớn khác. Đây chính là nền tảng lâu dài cho sự phát triển của nhà máy.

- Triển khai công tác tiếp thị và xúc tiến bán hàng chủ động đến nhiều khu vực thị trường và nhiều đối tượng khách hàng, triển khai mạnh mẽ các khu vực thị trường tiềm năng như Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng theo hướng khai thác các nhóm khách hàng **thi công công trình** và nhóm các khách hàng công nghiệp, nội thất.

- Về cơ cấu hàng hoá: Hàng công nghiệp nội thất đã chiếm tới gần 30% sản lượng và từng bước thay thế cho hàng đại lý hàng S, tạo ra sự khác biệt trong sản phẩm của nhôm Đông Anh so với các đối thủ cạnh tranh

b. Về điều hành sản xuất, sửa chữa thiết bị :

- Ban điều hành đã thực sự quyết liệt trong việc điều hành sản xuất để đạt mục tiêu đề ra về tiến độ và đảm bảo chất lượng và hạ giá thành sản phẩm.

- Công tác bảo dưỡng sửa chữa thiết bị năm 2016 đã được tổ chức lại thành một khối và đã có hiệu quả hơn trước, nhìn chung đã đáp ứng cơ bản yêu cầu sản xuất. Hầu hết các thiết bị sản xuất đều được phát huy hết công suất, khắc phục sự cố, giảm thời gian dừng máy do hư hỏng thiết bị

Chủ động trong công tác dự trữ linh kiện, vật tư thay thế nên giảm thiểu được sự cố đột xuất xảy ra đối với dây truyền DISA và các thiết bị của nhà máy nhôm

c. Công tác KHKT và tiết kiệm :

- Công tác sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất chất lượng và giảm giá thành sản phẩm đã thực sự mang lại hiệu quả trong sản xuất.

- Năm 2016 công ty đã tiếp tục cụ thể hóa công tác tiết kiệm, chống lãng phí bằng việc ban hành Quy chế tiết kiệm năng lượng, vật tư áp dụng trong toàn công ty. Toàn thể CBCNV đã cùng ký cam kết thực hiện.

d. Công tác kinh doanh, tiếp thị và phát triển thị trường:

- Năm 2016, bộ phận kinh doanh của Công ty đã không ngừng nỗ lực đẩy mạnh công tác tiếp thị, duy trì doanh số đối với các khách hàng truyền thống, mở rộng thị trường và tìm kiếm khách hàng.

- Thực hiện chương trình quản lý chi phí và xây dựng giá bán năm 2016. Công tác giá thành được cải tiến phản ánh đúng, đủ các biến phí và chi phí cố định để quản lý và giám sát chi phí sản xuất sát thực và hiệu quả hơn. Các hợp đồng năm 2016 không phát sinh rủi ro lớn về tài chính.

e. Công tác tài chính.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đảm bảo dòng vốn kinh doanh đủ, với lãi vay thấp, bình quân đạt thấp hơn từ 1-2% /năm so với trung bình trên thị trường, tiếp cận được các gói vay ưu đãi của Ngân hàng.

- Hoàn thành đúng quy định về công tác: chi trả cổ tức, chi trả tiền lương, tiền thưởng, tiền bảo hiểm và các khoản chi trả khác cho người lao động. Thực hiện và triển

khai công tác quản trị dòng tiền thu- chi, phục vụ cho công tác quản trị tài chính của Doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt chức năng tham mưu, tư vấn cho lãnh đạo công ty trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trong công tác tài chính.

f. Công tác thu hồi công nợ.

- Năm 2016, Ban thu hồi công nợ đi vào hoạt động quy củ, nề nếp góp phần nâng cao nhận thức của các chuyên viên bán hàng trong việc thương thảo các điều khoản thanh toán của hợp đồng mới, hạn chế được rủi ro thanh toán, hạn chế tối đa việc phát sinh thêm nợ xấu.

- Thúc đẩy công tác quản lý nợ, phân loại các khoản nợ, thu hồi nợ nhất là các khoản nợ quá hạn.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Trong năm 2016, tài sản của công ty có biến động nhiều. Tổng tài sản đầu kỳ là 816 tỷ đồng, tài sản cuối năm là 809 tỷ đồng. Tổng tài sản tăng 7 tỷ đồng (0.8%). Cơ cấu tài sản cuối năm là 31,4% tài sản dài hạn; 68,6% tài sản ngắn hạn, trong đó lượng tiền mặt và các khoản tương đương tiền công ty đang nắm giữ chiếm 7% nhằm chuẩn bị cho các cơ hội tiềm năng trong năm 2017.

b) Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ phải trả đến 31/12/2016 là 468,267 tỷ đồng, tỷ lệ nợ trên tổng tài sản xấp xỉ 58%. Trong đó nợ ngắn hạn là 457,817 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu nợ ngắn hạn của Công ty là các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (256,475 tỷ đồng). Đây là các khoản vay Ngân hàng của Công ty nhằm bổ sung vốn lưu động để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh (nhập khẩu nguyên liệu, thi công các công trình trúng thầu...).

Công ty thường xuyên theo dõi và quản lý, tối ưu hóa dòng tiền nhằm chủ động trong công tác sản xuất kinh doanh và tối ưu trong công tác thanh toán các khoản nợ đến hạn và sắp đến hạn. Công ty cũng chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về các nghĩa vụ phải nộp.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cho phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014 và ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT nghiên cứu sửa đổi và bổ sung một số Quy chế quản trị khác của Công ty như Quy chế tài chính, quy chế khen thưởng kỷ luật... cho phù hợp với quy định của pháp luật cũng như thông lệ quản trị tốt.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Một số chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2017 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Tỷ lệ KH 17/TH 16
1	Tổng giá trị sản xuất	Tr.đồng	1.134.823	1.128.901	99%
2	Doanh thu	Tr.đồng	1.112.718	1.120.351	101%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	69.005	82.511	120%
4	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	92.190	100.920	109%
5	Tỷ trọng tiền lương/doanh thu	%	8,3%	9,0%	108%
6	Tỷ lệ cổ tức tối thiểu	%/năm	15,0%	15,0%	100%
7	Tổng đầu tư hình thành TSCĐ	Tr.đồng	14.616	138.973	
8	Thanh lý TSCĐ				
	<i>Tr.đó:- Nguyên giá TSCĐ</i>	<i>Tr.đồng</i>		6.082	
	<i>-Giá trị còn lại TSCĐ</i>	<i>Tr.đồng</i>		252	

5. Giải trình của Ban tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Công ty hoàn thành kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận và chi trả cổ tức 15% (đạt 100% kế hoạch năm và 107% so với năm 2015).

Công ty đã thực hiện được một số việc nâng cao năng lực quản trị Công ty như việc đánh giá nhân sự hàng tháng; quản trị chi phí theo hướng tiết kiệm, hiệu quả hơn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2016, HĐQT cũng đã có nhiều đổi mới trong công tác giám sát các hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác. Song song với việc hoàn thiện và ban hành quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT là việc ban hành các mẫu biểu Báo cáo quản trị như: Báo cáo thực hiện dòng tiền hàng tháng; Báo cáo nhanh Báo cáo tài chính, Báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng;... Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã thực hiện việc báo cáo theo mẫu tuy nhiên chất lượng và tiến độ của những báo cáo này cần nhiều cải tiến hơn nữa.

Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã tổ chức thực hiện kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo thực hiện các việc chủ yếu sau:

Với vai trò, trách nhiệm là cơ quan chấp hành của ĐHĐCĐ, năm 2017, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo thực hiện các việc chủ yếu sau:

5.2.1. Tiếp tục chỉ đạo tái cơ cấu toàn diện công ty gắn với việc rà soát sắp xếp lại bộ máy tổ chức, nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả chuẩn bị cho mô hình tập đoàn trong tương lai. Đối với khu vực sản xuất nhôm:

- Tập trung đầu tư nâng cao năng suất, sản lượng, tiết giảm chi phí trên cơ sở tối ưu hóa 3 máy đùn hiện có đồng thời đầu tư thêm 1-2 máy đùn ép và các thiết bị phụ trợ khác để mở rộng sản xuất với mục tiêu xây dựng Nhà máy Nhôm Đông Anh trở thành:

+ Nhà sản xuất nhôm thanh cho phân khúc trung và cao cấp trong ngành xây dựng, bất động sản, phấn đấu đến năm 2017 sản lượng sản xuất đạt khoảng 7000 tấn và từ 2018 đạt khoảng 9000 tấn trở lên.

+ Nhà sản xuất sản phẩm nhôm thanh công nghiệp, nội thất phục vụ các ngành công nghiệp phụ trợ ở trong nước và hướng tới xuất khẩu.

- Phát triển tăng doanh thu dự án thi công công trình xây dựng, hướng tới xây dựng thương hiệu riêng của Công ty cho lĩnh vực này.

=> Để đạt được các mục tiêu trên, Công ty cần thực hiện các giải pháp sau:

- Một là, thực hiện và hoàn thành kế hoạch đầu tư.

- Hai là, kiện toàn ban lãnh đạo nhà máy Nhôm, tổ chức lại bộ phận kinh doanh và xây dựng mạng lưới phân phối sản phẩm nhôm thanh;

- Ba là, tổ chức lại bộ phận Dự án Nhà máy Nhôm Đông Anh.

5.2.2. Đối với sản phẩm kết cấu giàn không gian và kết cấu khác: Ưu tiên hợp tác toàn diện với những đối tác là các Chủ đầu tư, các Nhà thầu chính về các dự án xi măng, nhiệt điện trong và ngoài nước để phát triển các hệ thống kho.

5.2.3. Đối với sản phẩm thép đúc: Đầu tư thay đổi công nghệ sản xuất phân xưởng Đúc phụ tùng để nâng cao năng lực sản xuất và tiết kiệm chi phí.

V. Quản trị công ty

1. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (% trên vốn điều lệ)
1	Nguyễn Anh Dũng	Trưởng Ban	0%
2	Hoàng Như Thái	Thành viên	0%
3	Nguyễn Thị Thoa	Thành viên	0,006%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2016; Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc;

- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành và các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh

2. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (Tại thời điểm hiện tại)

	Chủ tịch HĐQT	Phó Chủ tịch HĐQT	Ủy viên HĐQT	Ủy viên HĐQT- Tổng giám đốc
Họ và tên	Lã Quý Duẩn	Phan Thanh Hải	Nguyễn Danh Quân	Nguyễn Mạnh Hà
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (% trên vốn điều lệ) - Sở hữu đại diện TCT XD & PT hạ tầng - Sở hữu cá nhân	0,33%	0%	0%	0,17%
Là thành viên	Không điều hành	Không điều hành	Không điều hành	Điều hành
Chức danh nắm giữ tại công ty khác	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Khu công nghiệp Thăng Long	Phó chủ tịch HĐQT – Tổng công ty LICOGI - CTCP	Phó Tổng giám đốc - Tổng công ty LICOGI - CTCP	

Ghi chú: Ông Đậu Trí Dũng tham gia thành viên HĐQT Công ty từ ngày 29/4/2016 và từ nhiệm ngày 01/12/2016 nên thời điểm hiện tại HĐQT Công ty có 04 thành viên.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *Không có*

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã họp 10 cuộc họp và ra 40 quyết định và Nghị quyết. Các Nghị quyết, Quyết định này đều phù hợp với phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty và có nội dung chủ yếu sau:

- Hoàn thiện và ban hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty (*sau đây gọi là Điều lệ Công ty*) và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT (*Quy chế HĐQT*).

- Xây dựng chương trình công tác trọng tâm năm 2016 và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT.

- Chỉ đạo công tác tái cơ cấu toàn diện công ty gắn với việc rà soát sắp xếp lại bộ máy tổ chức, nhân sự, sắp xếp, tinh gọn đầu mối như bộ phận Kinh doanh nhôm (*trước có 3 phòng giờ còn 1 phòng*), bộ phận thiết bị (*trước 3 đầu ngành quản lý, giờ tập trung 01 đầu ngành quản lý*), thay thế, luân chuyển, sắp xếp lại một số cán bộ chủ chốt bước đầu đã cho thấy hiệu quả; Bước đầu Công ty đã xây dựng bản mô tả công việc các cán bộ quản lý, tiến tới sẽ xây dựng cho từng bộ phận; Thực hiện công tác định biên lao động kết hợp với cải cách thu nhập cho người lao động;

- Chỉ đạo, rà soát, hoàn thiện, ban hành các quy chế, quy định tạo hành lang pháp lý quản trị công ty theo thông lệ tốt: HĐQT đã sửa đổi, ban hành Quy chế tài chính của Công ty theo hướng tăng cường kiểm tra, giám sát chi phí, chi tiêu làm cơ sở cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính của Công ty minh bạch, hiệu quả, tiết kiệm.

- Chỉ đạo nâng cao các năng lực quản trị: thực hiện tốt công tác quản trị chi phí: Giám sát, kiểm soát chặt chẽ chi phí các dự án GKG, Nhôm dự án theo dự toán giúp nâng cao hiệu quả rõ rệt và đặc biệt là công tác mua hàng có nhiều cải tiến, thực hiện việc tìm kiếm, quy hoạch, mời, mở, chấm, chọn nhà cung cấp, nhà thầu phụ một cách công khai, minh bạch, cạnh tranh, tiết kiệm chi phí.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016; Thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông đúng hạn.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, thực hiện tốt việc công bố thông tin đúng thời hạn quy định.

Tập thể HĐQT đoàn kết, dân chủ, tuân thủ đúng pháp luật và điều lệ Công ty.

Những hạn chế :

- Tốc độ đổi mới cũng như tái cấu trúc Công ty còn chưa được như mong đợi;

- Công tác tiếp thị bán bi cán, thép đúc, kinh doanh xăng dầu và xuất khẩu chưa đạt kế hoạch đề ra

d) Hoạt động của thành viên quản trị độc lập không điều hành: *Không có.*

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: *Không có.*

f) Danh sách các thành viên trong Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: *Không có.*

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương thưởng thù lao và các khoản lợi ích:

Về thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban tổng giám đốc năm 2016:

- Đối với các thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, mức thù lao đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân hàng tháng là: 5.000.000 đ/tháng đối với phó chủ tịch và 4.000.000 đ/tháng đối với các thành viên khác.

- Đối với thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, mức thù lao đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân là 3.000.000 đ/tháng đối với Trưởng ban và 2.000.000 đ/tháng đối với thành viên khác

- Đối với các thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách hoặc kiêm nhiệm chức danh bộ máy điều hành tại Công ty và các chi nhánh của Công ty, đối với thành viên Ban kiểm soát chuyên trách và Ban Tổng giám đốc: được hưởng lương theo quy chế tiền lương của Công ty.

Về chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016:

Ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát: Bao gồm các chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác: Được chi trả theo phát sinh thực tế và nằm trong ngân sách chi cho hoạt động chung của Công ty trong năm tài chính 2016, đảm bảo tính kiệm, hợp lý, phù hợp Điều lệ Công ty, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: *Không có.*

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: *Không có.*

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính) theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

**Tổng giám đốc**
Nguyễn Mạnh Hà